

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DUY TIÊN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số 35/2020/HSST*  
*Ngày 08 - 7 - 2020*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Ngọc Thuận

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đức Liên; ông Vũ Quốc Phòng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2020/HSST ngày 10 tháng 6 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với:

**\* Bị cáo: Nguyễn Văn T**, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố Tr, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Bùi Thị L; vợ: Lương Thị S; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23/3/2020 đến ngày 01/4/2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Lương Quốc T, sinh năm 1969; sinh quán: xã Th, huyện K, tỉnh Hà Nam; địa chỉ: Tổ X, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam (vắng mặt);

+ Bà Đinh Thị N, sinh năm 1963; địa chỉ: Xóm Y, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam (có mặt).

+ Chị Lương Thị S, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam (có mặt).

+ Chị Dương Thị Ngọc L, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ Z, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

**\* Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983 (vắng mặt). Ông Lương Xuân N, sinh năm 1953 (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/3/2020, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô BKS 14F5 - 1635 lên ga Th - Hà Nội mua ma túy mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, T mua được 10 viên ma túy ngựa và 01 gói ma túy Heroin với giá 1.500.000đ của một người nam giới khoảng 50 tuổi không rõ tên, tuổi, sau đó T mang số ma túy mua được về nhà rồi lấy 01 viên ma túy ngựa ra để sử dụng. Số ma túy Heroin T dùng cân điện tử chia ra thành 12 gói nhỏ nhằm mục đích để sử dụng dần và bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Sau khi chia xong, T cất giấu số ma túy trên vào 01 hộp kim loại (kiểu hộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, trắng) và để dưới đáy chiếc ghế ngồi trong nền hồ ga nhà ở của gia đình.

Khoảng 11h ngày 23/3/2020, T lấy 06 gói ma túy Heroin cho vào 01 chiếc lọ nhựa rồi bỏ vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc, một mình điều khiển xe mô tô BKS 14F5 - 1635 đi từ nhà đến khu vực xã Yên Nam mục đích gặp bạn nghiện cần mua ma túy thì sẽ bán lại kiếm lời. Khi T đang điều khiển xe mô tô đi đến khu vực thôn Th, xã Y, thị xã D thì bị lực lượng Công an tỉnh Hà Nam kiểm tra, lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong túi quần phía trước bên trái Nguyễn Văn T 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp đậy, bên trong có 05 gói giấy, loại giấy có dòng kẻ được quấn băng dính màu đen và 01 gói giấy màu trắng, loại giấy có dòng kẻ. Trong tất cả 06 gói đều chứa chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; thu trong túi quần phía trước bên phải Nguyễn Văn T đang mặc 01 điện thoại di động màu vàng, hiệu Oppo, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; thu trong 01 ví giả da màu đen để trong túi quần phía sau bên phải của Nguyễn Văn T đang mặc 10 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 11 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; tạm giữ của Nguyễn Văn T 01 xe mô tô Dream II BKS 14F5 - 1635 và 01 căn cước công dân số 035084001682 mang tên Nguyễn Văn T.

Ngày 23/3/2020, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T ở Tổ dân phố Tr, phường H, thị xã D. Kết quả:

Thu dưới đáy ghế ngồi để ở nền trong hồ ga nhà ở của Nguyễn Văn T 01 hộp kim loại (kiểu hộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, trắng), bên trong có 01 túi nilon màu hồng có kẹp nhựa, bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa, viền màu đỏ, bên trong có 03 túi nilon màu trắng đều có kẹp nhựa, trong đó 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có 03 viên nén màu hồng bọc bằng vỏ nilon nhiều màu hàn kín; 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có 02 viên nén màu hồng bọc bằng vỏ nilon màu hồng và 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu xanh, bên trong có 04 viên nén màu hồng bọc bằng vỏ nilon màu hồng; 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có 04 gói giấy màu trắng loại có dòng kẻ, mở ra bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có 01 gói giấy màu trắng loại có dòng kẻ, mở ra bên trong có 01 gói giấy màu trắng,

loại giấy có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng. Tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01;

Thu 01 hộp sắt màu tím, bên trong có 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa, viền màu đỏ, bên trong có 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, chứa chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02; 01 cân điện tử màu nâu, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX03.

Ngày 30/3/2020, Cơ quan CSĐT - Công an thị xã Duy Tiên kiểm tra, khai thác thông tin điện thoại di động đối với chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, số thuê bao 0915966111 của Nguyễn Văn T. Kết quả: Không có cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, cuộc gọi nhỡ và tin nhắn nào.

Tại bản kết luận giám định số 46/PC09-MT ngày 27/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,379g, loại Heroin;

Mẫu viên nén hình trụ tròn, màu hồng trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,883g, loại Methamphetamine;

Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KXT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,582g, loại Heroin;

Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu KXT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,914g, loại Heroin;

Một cân điện tử, màu nâu trong phong bì ký hiệu KX03 gửi giám định có bám dính ma túy, loại Heroin.

Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 10/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn T mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo: 5.000.000đ. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 04 phong bì niêm phong có số 46/PC09 - MT. Trả lại bị cáo Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã cũ; 01 ví da; 01 thẻ căn cước công dân; số tiền 3.200.000đ. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô BKS 14F5 – 1635; 01 cân điện tử và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không có tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 23/3/2020, tại thôn Th, xã Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 06 gói nhỏ bọc bằng giấy, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy, có khối lượng: 0,379g, loại Heroin mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị Tổ công tác của Công an tỉnh Hà Nam kiểm tra bắt quả tang và thu giữ các vật chứng liên quan.

Khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Nguyễn Văn T, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam còn thu giữ 1,496g ma túy là Heroin và 0,883g ma túy là Methamphetamine. Nguyễn Văn T khai nhằm mục đích sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/NĐ-CP ngày 02/12/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, tổng số ma túy Nguyễn Văn T cất giấu để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời được quy đổi là 2,758g (trong đó 1,875g Heroin và 0,883g Methamphetamine).

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, HĐXX nhận thấy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo là người nghiện ma túy nên cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về nguồn gốc ma túy:* Đối với người đàn ông ở khu vực ga Th – Hà Nội đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T, do không xác định được lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[6] *Về vật chứng vụ án:* Đối với chiếc xe mô tô BKS 14F5 – 1635 bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, nguồn gốc là của ông Lương Quốc T; ông T đã cho ông Lương Văn M; sau khi ông M chết thì bà Đinh Thị N đã cho bị cáo Nguyễn Văn T sử dụng, nay ông T, bà N và những người liên quan đều không có ý kiến gì vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 cân điện tử

cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã cũ; số tiền 3.200.000 đồng, 01 thẻ căn cước công dân thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo. Đối với 04 phong bì niêm phong có số 46/PC09 -MT là mẫu vật hoàn trả sau giám định cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.  
Tù nhận định trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Áp dụng khoản 1; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.**

*Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

*Xử phạt*: Nguyễn Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2020.

\* Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T: 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

**2. Về vật chứng**: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 04 phong bì niêm phong có số 46/PC09 - MT.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã cũ; 01 ví da; 01 thẻ căn cước công dân; số tiền 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm ngàn đồng).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô BKS 14F5-1635; 01 căn điện tử.

Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 17/6/2020. (Riêng số tiền đã được chuyển qua tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 17/6/2020)

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm**: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Ngọc Thuận**

